NĂM THỨ MƯỜI — SỐ THỨ 1682 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ BA 19 SEPTEMBRE 1933

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

BÁO TRUNG BẮC TÂN VĂN

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Các làng và các công sở	0$00	0$00	0$00	0$00
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55
	6$00	6$50	6$30	6$30
	»	6.00	5.60	5.60
	3.00	3.25	3.10	3.10
	1.50	1.65	1.60	1.60
	0.50	0.60	0.55	0.55
	9$00	9$00	8$80	8$80
	»	8.00	7.60	7.60
	4.50	4.50	4.40	4.40
	2.25	2.25	2.20	2.20
	0.75	0.75	0.75	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. K. GUNTHER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant: NGUYỄN-VĂN-LOẠN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 5 lignes au cent. Centimètre de hauteur, sur 0 — 0m05 de large.
Une seule insertion . . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel . . . . .
Par centimètre et par insertion. . . . 0$25 le c/m
Réclames dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Nữ-lưu đối với Âu-trí-viên

Từ khi hội Khai-trí-tiến-đức đề-xướng lên việc lập Âu-trí-viên, toàn quốc ai nấy đều một dạ hoan nghênh, nhất là các bậc nữ-lưu lại nhiệt-thành lắm. Mấy chữ Âu trí viên mới xuất hiện trong trường ngôn-luận, đã thấy Ngữ-thi-Quyên nữ-sĩ nhờ bản-quán huyền thưởng để cầu câu hát hay cho lũ trẻ ngâm nga trong khi chơi đùa ở Âu-trí-viên sau này, nay lại tiếp được bài của nữ-sĩ Kim-khanh đem tới thỏ thẻ mà hô-hào bạn nữ-lưu nên đem tâm vào công-cuộc đại ích ấy, vậy bản-quán vui lòng đăng vào mục xã-thuyết để hiến các bạn đọc hảo.

B. Q.

Sinh con,ai chẳng muốn cho con, sẵn cơm ăn, áo mặc, lúc yếu đau sẵn thuốc thang, có người trông-nom giữ-gìn cho mạnh khỏe, cho sạch sẽ, khuyên dạy điều hay, lẽ phải cho nên người, đến tuổi đi học sẵn trường sẵn thầy, cứ việc tuần tự mà bước lần cho tới mục-đích, để sau này trở nên người hữu-dụng cho gia-đình, cho xã-hội và cho thân mình.

Các âu-nhi được hưởng hạnh-phúc sinh-hoạt hoàn-toàn ấy có chăng là các con hai bực thượng, trung-lưu trong xã-hội mà thôi,vì những bực ấy mặt là không phải bôn tẩu vào sự mưu sinh cho lắm, hai là dù có vướng mình vào trường canh-tranh chăng nữa thì cũng đã sẵn tục, sẵn tài mà nuôi nắng dạy-dỗ các con.

Còn một bực chiếm phần nhiều trong xã hội hơn cả là bực hạ-lưu. Về bực này sự sinh hoạt khổn-khó mọi đường, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, còn lấy đâu mà nuôi dạy con cho sung túc nữa. Tính máu mủ ai chẳng muốn cho con nên người khá-giả,khỏe mạnh, nhưng ác thay! trăm cái khó bó cái khôn.

Sáng dậy, vội vàng cho con ăn miếng khoai,cái ngô cho no bụng, rồi bỏ vào một xó buồng, xó nhà, khóa cửa bỏ đó để lo bươn tẩu về việc nông-tang ngoài đồng áng, hoặc gồng thuê gánh mướn, chợ nọ làng kia, để kiếm cách độ thân. Những đứa hài nhi lênhòn-khổ ấy, trong lúc xa cha vắng mẹ, thôi thì no cười đói khóc, ngủ-ngẫy, bậy ba, quanh quẩn trong một xó nhà tối tăm mù-mịt ấy, bỏ nheo bỏ nhóc lấy ai tắm rửa, nuôi dạy, phép vệ-sinh đã sai lạc, sự ỷ thực lại khiếm khuyết, nên chi gầy nên tật nọ, bệnh kia, trông thấy thật là thương tâm thảm mục.

Đến tối lận mặt trời, bỏ mẹ mới vơ vào được nắm rau, bát gạo, với vàng thổi nấu ăn uống, bấy giờ đứa hãi-nhi mới lại được miếng cơm, miếng bú, — bỏ mẹ có thọng thả sẽ tắm giặt cho,bằng ban ngày lao động nhọc mệt quá, thôi thì đành chịu để con ban thiu thì là cho con đi ngủ. Đến hôm sau nữa..... cũng chỉ thế thôi.

Khốn nạn thay! những đứa hài-nhi ấy cũng là con Hồng, cháu Lạc,cũng là một phần hậu-tiền của xã hội của đồng chủng ta, chẳng qua chỉ vì sinh-lưởng vào những nhà nghèo-khó mà phải dày-đọa cái thân từ lúc còn thơ ấu! — Ai đã vẻ qua chốn hương-thôn, lấy con mắt ái-chủng mà quan sát, thấy những lũ âu-nhi bần-thỉu, bệnh tật khôn khổ, ngẫm hình dạng bất thành nhân ấy mà chẳng đau lòng vẻ nỗi giống!!

Nhưng may thay! nỗi khổn cùng của lũ âu-trĩ ấy đã lọt được vào tai, vào mắt hội Khai trí tiến-đức, nên các bậc có quyền thế trong hội đã khởi xướng lên vấn-đề thiết-lập Âu-trĩ viên ở các miền hương-thôn để ra tay tế-độ lũ con Rồng cháu Tiên đang bị lao lung trong cảnh sinh hoạt khổ sở kia.

— Mục-đích Âu trĩ-viên còn bao hàm nhiều điều ích-lợi, các báo, các nhà dư - luận, đã nhiều lần công bố cái chủ-nghĩa lớn lao ấy rồi, tôi xin lược thuật qua, để chỉ em ta biết mà chạnh lòng ái-chủng, đem tâm giúp đỡ ít nhiều.

Làng nào, nơi nào đã định mở Âu trĩ-viên thì tìm một khu đất rộng rãi, mát mẻ, chung quanh xây tường hay rào tre, nứa làm giới-hạn, trong xếp đặt hình như một nơi kỷ túc bé nhỏ vậy. Trong có làm nhà nơi trẻ ăn, nghỉ, có đồ chơi hữu-ích cho trẻ chơi để mở thêm trí thức trẻ con, có thuốc men,thường thường phòng khi trẻ đau mắt, ghẻ, lở, sởi,sài. Ngoài có vườn giồng cây, giồng hoa, có bể giặt, nhà tắm, có sân phẳng phiu, có đường đi lại, có các đồ tập thể-thao vừa vào tuổi các trẻ con bé tập. Hội lại kén, luyện lấy các bà bảo-mẫu có tư cách,có lương-tâm, yêu mến con trẻ để trông nom cai quản trong Âu-trĩ viên. Khi vườn Âu-trĩ đã tổ chức nên, cơ-sở chu-đáo rồi sẽ mở cửa cho các nhà nghèo ở làng sở tại đầy đem con đến gửi sẽ được yên lòng, mà chăm chỉ vào việc sinh-kế. Những đứa Âu-nhi sẽ được các bà bảo-mẫu chăm nom nuôi dạy từ sáng cho tới tối. Khi bố mẹ chúng xong công việc, cứ lại mà đem con về. Những đứa ấy không phải lắm than khổ sở, được ăn uống, chơi bởi có chừng mực, sẽ trở nên có sức mạnh khỏe, không dần nỗi mặt bủng, bụng to nứa. Gần đây, làng Phương-trung, gần tỉnh Hà-đông đã dựng nên Âu trĩ viên. Cách xếp đặt công việc trong vườn Âu-trĩ ấy đã được mọi sự chu-đáo. Dân làng rất hoan-nghênh về công cuộc ấy,thì nhau đem con đến gửi. Thế là cuộc dựng Âu-trĩ-viên, đã có kết quả tốt tươi, chắc sau này, các làng sớm biết cải-lương sẽ noi gương ấy mà lục tục sáng thiết nên nhiều Âu-trĩ-viên khác.

Việc lập Âu-trĩ-viên là một việc phúc phải mong có nhiều tài, nhiều lực mới có nên kết quả tốt tươi. — Nữ-lưu ta là một phần nữa trong quốc dân, lẽ nào thấy việc nghĩa to tát, có ảnh-hưởng đến cuộc tương lai của quốc-dân, mà khoanh tay ngồi nhìn, không chút quan tâm đến ru!

Vậy ta đối với cuộc lập Âu-trĩ-viên, nên đem lòng sốt sắng góp giúp ít nhiều công-lao cho chóng thành hiệu quả. Ta nên theo gương bà Trần thị-Thọ, kẻ giúp công, người giúp của, góp phần nghĩa vụ với xã-hội để tỏ rằng nữ-giới ta cũng có lòng nghĩa hiệp đối với các việc ích quốc lợi dân.

Chị em ta vốn giàu về tình hay làm phúc, vậy thì cái bà có lòng bác-ái, có dạ từ tâm ở thành-thị, ở hương-thôn, nên hoan nghênh việc công-đức to này, trước là có hội Khai-trí-tiến-đức đỡ đầu, sau là ta cũng quốc dân hô hào cho cuộc lập Âu-trĩ-viên chóng lan khắp cả từ thôn nhỏ, làng to, để bảo-tồn lấy sức khỏe lũ anh-nhi kia nên người cũng cáp để làm giường làm cột cho quốc gia sau này.

Các nước văn-minh về khoa vệ-sinh, giáo dục đã tiến-bộ lắm rồi, mà các bực thượng-lưu vẫn phải tổ-tâm khai giảng luôn. Các làng các tỉnh có nhiều dân sinh hoạt về lao động đều có đặt Âu trĩ-viên.

— Huống dân ta là dân bần khai, người hiếm, sức yếu, phép vệ sinh, khoa giáo-dục còn khuyết điểm nhiều, thì việc dựng các Âu-trĩ viên là một vấn-đề rất hợp thời. Chị em ta đâu là phận nữ-nhi cũng nên đem lòng yêu nòi giống, yêu nước nhà mà hết sức gom góp chút công-lao cho quốc chủng ngày thêm khỏe mạnh, gia-tăng.

Nữ-sĩ: KIM-KHANH

Những nhà giàu mới ở nước Nga

Kết-quả trận đại-chiến Âu-châu, nước nào cũng có tạo thành một cái giai-cấp các nhà giàu mới; như ở nước Pháp có tiếng «phè ông mới», ở nước Mỹ có tiếng «người triệu-phú buổi chiến-tranh». Ngay ở nước Nga là một nước nghèo hẳn với cái chủ-nghĩa «tư tiền», từ sau khi cách-mệnh, cái giai-cấp nhà giàu đã bị chính-phủ cấm áp bắt nộp; vậy mà cũng có được một hạng nhà giàu mới nổi lên; cái thế-lực hạng nhà-giàu mới ấy có phần lại hăng hơn hơn hạng nhà giàu cũ.

Hạng nhà giàu mới này phần-tử rất là phức-tạp; có người là một tên lính triệu trong quân-đội; có người là một tên làm công ở các cửa hàng bị-tịch thu; có người là một tên thợ ở các công-xưởng bị đóng cửa; có người là một kẻ nông-dân ở gần nơi thành-phố, bán cửa bán vỏ rau quả, nhân mà được lãi to; có người là quan-viên cũ chánh-phủ tư-bản hối-lộ; có người là một tên mật-thám chuyên coi về việc trinh xét và bắt giết những đảng phản đối chính-phủ; có người là một kẻ biện sự ở các ga hoặc trên tou xe hỏa, bán lậu những thực-phẩm ở các chỗ xa, nhân mà thu được hậu lợi. Ở các nước khác cái giai-cấp nhà giàu phiền nhiều là nhà qui-tộc hay là nhà buôn bán, là những người ưu-tú trong xã-hội; mà ở nước Nga hiện thời thì cái giai-cấp ấy lại thuộc về một hạng người gian ảo vô lại; kỳ thay!

Chánh-phủ Quá khích bao đầu đối với hạng nhà giàu mới ấy cũng dùng đủ mọi cách ngăn ngừa, trong luật phạm những người doanh lợi đầu cơ là có hình phạt rất nặng cả; chỉ vì cái cớ trong nước thực vật quá khuyết-phạp, công-nghiệp quá điêu-tệ; kẻ buôn bán lậu, công nghiệm-cần-cang được lợi nhiều; quan binh cũng đều có hối-lộ tư-thông, thành ra chỉ có cái tiếng nghiêm-cấm mà kỳ thực lại như giúp cho hạng nhà giàu mới ấy chóng nổi lên thêm; những người thiện lương chính trực không làm được những việc trái phép phạm lắm, ít ai dám làm, nên càng giàu chóng lắm.

Đến nhà hạ nhưng sau, chánh-phủ Nga cũng đã biết cái chủ nghĩa «tư-bản» chưa có thể nào ái chỉ được, bắt-đắc-dĩ phải tuyên-bố cải chính-sách kinh-tế mới, lại thêm nhận một bộ phận chế-độ tư-sản, cho những công-thương-phẩm trong nước mua bán tự-do; hạng nhà giàu mới ấy công nhiên được xuất hiện thành hẳn là cái giai-cấp nhà giàu mới trong nước cũ.

Cái mạt-lộ cộng sản chính-trị như thế đấy! Những chủ-nghĩa «xã-hội» mơ tưởng hão huyền, rút cục lại cũng bị cái chế-độ tư-sản nó thâm căn cố đế đã lâu đời, khắc phục nó nào không biết. Nếu nghỉ Nước làm cộng sản mà gây nên hạng nhà giàu mới ấy thì thà cứ để nguyên hạng nhà giàu cũ còn hơn.

X.

Tự do diễn đàn

Ai thi trượt ?

Bộ giáo bảy hôm nay, nếu có người ngoại-quốc nào qua chơi tỉnh ta thấy cái chánh-lượng náo-nhiệt, các trường công khai niên khóa năm 1922-1923 mở các kỳ thi để tuyển học-sinh vào học, kẻ được người thua, dìu-dập suốt ngày, mà phải nhận xét là ở một nước văn học ở Á-đông vậy.

Các kỳ thi ở các trường Sơ-học, Trung-học, trường nào đơn xin cũng từng tấp nập, học-sinh tính đến 3, 4 trăm mà chỗ nào cũng chỉ lấy có vài ba chục người, những người trúng đã vậy, còn những kẻ đáo-thủ thì sao? Học-sinh mỗi năm mỗi đông, năm may đi năm khắc đến, ai cũng lắm le lấy văn-tự làm mồi sinh-nhai, dùng ngọn bút chì lưỡi mà mong tranh đấu nhau trong trường sinh-hoạt, ai cũng muốn làm quan tham, quan phán, ông ký, ông thông, thế thì chỉ tổ hằng cử ngày nay tuy chẳng bia xanh bảng vàng mà có lẽ lại gặp hội phẩn hơn thuở xưa.

Xưa kia quốc-dân ta theo học chữ Hán, ai có đặc tài mới dám bước chân lên cái cấn chênh-vênh kia mà quyết chí đi kỳ đến, nếu ai đã biết tài bè chí thiển, thì qua cái học phổ-thông (nghĩa là học cho xem nổi được cái văn tự, văn-tế, viết nổi cái lên ông cha mà thờ phụng là thôi) trở về đi cày đi cuốc làm thợ làm thuyền, để sinh nhai nuôi vợ, nuôi con, nhất ban xã-hội không có mấy người thừa vô ích chỉ làm con sâu con mọt ở trong nhân-quần xã-hội. Hoặc giả có người hám mê danh-giá thì ngày làm tối học — những lúc nhàn hạ giờ thừa, nếu chẳng xem quyển sách quyển vở mà bỏ qua nước chơi nhẩm lại thêm hại — đến kỳ thi cũng cắp gồng tiền, đạo ông quyển mà đua địch với người những ngày thường vẫn là có công có việc cả.....

Ngày nay các cậu học sinh lại không thế, đã cắp quyển sách đi học thì trí nào đem cả vào sự học, hình như lấy văn-tự làm một mối sinh-kế rất chắc chắn rất có giá-trị, việc thi cử là một chỗ đánh giá bằng, trong tay đã có cái văn-bằng Sơ-đẳng rồi là cũng không chí đi làm cái nghề gì nữa.

Ta hãy nghĩ cho chín xem học để làm gì? có phải học để kiếm ăn không?

Khắp các nước văn-minh, ai ai cũng phải biết đọc, biết viết, ai cũng qua một cái học phổ-thông mới làm ăn cho sinh-kế về sau này khỏi quẫn bách, kẻo mỗi năm một tuổi như-đuổi sau lưng, cứ năm nay năm khác theo đuổi mãi thành ra xói hỏng bỏng không, cái thời buổi cạnh-tranh mỗi năm một khó mãi, ta há để chẳng thông. Kia xem ngay như bây giờ biết bao nhiêu người học-hành chẳng gớp bước, đi tàu không có việc chỉ ăn xong ngày 2 bữa là rỏng chơi, thiên-hạ tặng phong là «công-tử».

Một nhà cũng như một nước trong nhà trong nước mà nhiều người phần lợi, tỉ người sinh-lợi thì nhà phải tan nước phải tiêu-điều, khác nào tấm gỗ sẵn vậy. Nước ta nó-đi bèn yếu cũng vì ta học lắm đường, sinh kế ta eo hẹp cũng vì quốc-dân ta lấy văn-tự làm kế sinh-nhai rất hẹp mà làm mê vậy.

Vậy có mấy lời nhân nhà cũng ai thi trượt, chớ lấy thất-bại phiền, phải khoan-thai tiện tới liệu lực mà liệu lấy thân, làm nghề gì mà giúi cũng gắng-gỏi. Nghỉ lại coi xem.

Laong-đinh, P. B. T.

Bảo-tồn Khổng-học

Dạm cùng Luận-quân

Loại thứ VIII

Nói về cách xử lý tiếp vật

(Tiếp theo)

225. Tử-viết: Mục ngộ trí-đĩ phục Tử-Công viết: Hà vi kỳ mục trí-tử dĩ. Tử viết: Bất oán thiên,, bất vưu nhân, hạ học nhi thượng đạt, tri ngã giả kỳ thiên hồ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 17.)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói: Đời chẳng có ai biết ta, thương ôi! Ông Tử-Công hỏi rằng: Làm sao mà không ai biết thầy ủa? Ngài bảo rằng: Ta vận chẳng đại mà chẳng oán trời, đạo chẳng thấu mà chẳng trách người, học từ bậc dưới mà tiến lên bậc trên, biết ta chỉ hoặc là có trời chăng?

226. Tử-Lộ tức ư Thạch-môn. Thân-môn viết: Hề tự? Tử-Lộ viết: Tự Khổng thị. Viết: Thị tri kỳ bất khả nhi vi chi giả dư?

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 18).

DỊCH NGHĨA — Ông Tử-Lộ nằm trọ ở cửa Thạch-môn nước Vệ. Người giữ cửa hỏi rằng: Gã từ đâu lại đây? Ông Tử-Lộ nói: Từ chỗ họ Khổng ở mà đi lại đây. Người giữ cửa nói: Người ấy là người đã biết rõ không làm gì được mà còn làm mãi không thôi, có phải không?

227. Tử kích khánh ư Vệ. Hữu hà quĩ nhi quá Khổng thị chi môn giả. Viết: Hữu tâm tai kích khánh hồ! Ký-nhi viết: Bĩ tai khanh-khanh hồ! Mạc kỷ tri dĩ, thủy tắc nhi dĩ hĩ. Thâm tắc lệ, thiển tắc kế. Tử viết: Quả tai mạc chi nan hĩ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn tờ 18).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử đánh khánh ở nước Vệ. Có người gánh đựng cỏ mà đi qua cửa nhà họ Khổng, nghe tiếng khánh, nói rằng: Người đánh khánh ấy có lòng chi đó lắm thay! Rồi mà lại chê rằng: Bỉ lậu thay! Người chẳng lòng chắc ruột qua. Đương lúc đời chẳng ai biết mình, nên thôi mà thôi. Kia như

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 18 Septembre 1933

Được thì ở-tô

M. Guinness đi một cái xe kiểu Đại-pháp hiệu Ballot thì ở Mans đã chiếm được cái giải hết-quốc. M. Guinness đi được 604 kilomètres trong 5 giờ 12 phút 7 giây 215, mỗi giờ được độ 116 kilomètres 100. Từ xưa nay xe đi đường chưa ai đi được nhanh đến thế.

Việc thủy-thủ đình công

Hội liên-hiệp thủy-thủ quyết nghỉ chỉ đình công 28 giờ mà thôi, chứ không đình công hơn nữa.

Một cuộc bay

Sáng hôm nay, các phi-hành-gia Veillemin và Dagnaux bay đi Bucarest qua Strasbourg-Budapest.

Ngày kỷ-niệm nước Bỉ

Dân xứ Mexique đi cư ở Bordeaux có làm lễ kỷ-niệm cuộc độc-lập của nước Bỉ, các quan chức tỉnh Bordeaux có đến dự lễ.

Hội Vạn-quốc

Tại Hội-đồng thanh-giám quản-bị M. Jouvenel, là đại biểu Đại-pháp có nói nay nên thực hành ngay cái chương-trình thanh-giảm quân-bị của Lord Robert Cécil.

Cứ như ý ông Jouvenel thì không phải riêng hiện nay không có thể lập một bản hiệp ước chung cả các nước được, song nay nên lập các hiệp ước riêng cho một vài nước với nhau, rồi sau cái phạm-vi nó sẽ lần rộng dần ra tới cả các nước thì hơn. M. Jouvenel có nói: Cái nghĩa vụ những nước khỏe là phải cứu giúp những nước yếu.

Việc đình công ở Hon-kỳ

Vì thợ mỏ đình công lâu quá, nên các nhà chế tạo xe ô-tô phải đóng cửa xưởng không làm việc, hiện nay 800.000 người thợ không có việc làm.

MỚI XUẤT BẢN:

MAI-NƯƠNG LỆ-CỐT

(MANON LESCAUT)

Soạn-giả: L'ABBÉ PRÉVOST

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VINH

In bằng chữ mới, giấy tốt, dày 290 trang

Giá hàm, mỗi quyển . . . . . 0$50

Tiền cước, mỗi quyển 0.14

Ngài nào mua, xin gửi thư và măng-đa cho bản-quán

nội nước góp chỗ sân thì dẫn cả đo. Chỗ nông thì vén áo. Người ta phải biết thời thế mà tự-xử cũng như thế. Đức Khổng-tử nói : Quyết chí quên đời vậy có khó gì đâu.

228. Tử-Lộ vấn Quân-tử. Tử viết : Quân-tử tu kỳ dĩ kính. Viết : Như tư nhi dĩ hồ ? Viết : Tu kỷ dĩ an nhân. Viết : Như tư nhi dĩ hồ ? Viết : Tu kỷ dĩ an bách tính. Tu kỷ dĩ an bách tính, Nghiêu Thuấn kỳ do bệnh chư.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn từ thứ 18).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng : Có người khá càng nói chuyện, mà mình không càng nói, thì bỏ mất người hay, có người không khá càng nói chuyện, mà mình lại càng nói, thì phí mất lời nói. Người trí-giả nên nói thì nói, không bỏ mất người hay, không nên nói thì không nói, cũng không phí mất lời nói.

(*Còn nữa*) D. B. T.

VĂN UYỂN

Vịnh Thúy-kiều

(*Câu đối*)

Đất thắm, trời cao, lẫn lựa phong-trần, giọt lệ thương tâm hoen má đỏ

Tình kia, cảnh nọ, ngậm ngùi gốc-tử, soi gương thẹn mặt kiếp liễu xanh.

Thơ :

Đất bằng phút chốc dậy phong-ba
Oan khốc vì đâu bỗng kéo ra.
Chắp-nối em đành theo nghĩa chị
Lỡ làng chẳng để bảo cơn cha
Liễu xanh mấy độ mang lòng tục,
Cửa phật đôi phen giã thói tà.
Vì chẳng sống Tiền g eo mệnh bạc!
Thôi đâu để dứt nợ phồn hoa

Tuyết-mai, B. X. Q.

Sầm-sơn du-ký

(*Tiếp theo*)

Khi ở nhà người quen ra về đã quá 7 giờ tối. Về nghỉ nghỉ một lát rồi ăn cơm. Ông Lương nói có con hát Kinh, nên chúng tôi đều rạp hát Vĩnh-thường, thuốc không tốn thuận, các lớn không có điều gì đáng khen, đã già mà không chết, thế là hư sinh mà hại đời. Ngài nói rồi, lấy gậy gõ vào ống chân ông Nhường.

230. Tử-Trương vấn Nhân. Tử viết : Năng thi ngũ chủng hồ thế, trưởng nhi vô thuật yên, lão nhi bất tử, thị vi tặc. Đi trương khấu kỳ bình.

(Xem trong bộ Tứ thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn từ 18).

DỊCH NGHĨA Ông Nguyên-Hưởng thấy được Khổng-tử đến, ngồi xổi chân mà đợi. Đức Khổng-tử bảo rằng : Người lúc nhỏ không tôn thuận, các lớn không có điều gì đáng khen, đã già mà không chết, thế là hư sinh mà hại đời. Ngài nói rồi, lấy gậy gõ vào ống chân ông Nhường.

230. Tử-Trương vấn Nhân. Tử viết : Năng thi ngũ chủng hồ thế, trưởng nhi vô thuật yên, lão nhi bất tử, thị vi tặc. Đi trương khấu kỳ bình.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Hiến-vấn từ 18).

LỊCH NGHĨA Ông Tử-Trương hỏi làm sao mà thi-thố ra đời được ? Đức Khổng-tử đáp rằng : Nói ra trung tín, nết mà hậu kính, thì dầu ở mọi rợ cũng làm được cả. Nói mà chẳng trung tín, nết mà chẳng hậu kính, thì dầu cận ngay ở nơi châu-lý mình cũng có làm được đâu. Cái tài các nào cũng giữ trung-tín hậu kính, đứng thì hình như thấy nó chen ở trước mặt, ngồi xe thì hình như thấy nó tựa ở cái hành xe, dụng công thiết-thực như thế, rồi sau mới mong thi-thố ra đời được. Ông Tử-Trương biên lời nói thầy vào giải lưng để thường trông thấy cho khỏi quên.

231. Tử viết : Khả dữ ngôn nhi bất dữ chi ngôn thất nhân. Bất khả dữ ngôn nhi dữ chi ngôn thất ngôn. Trí giả bất thất nhân diệc bất thất ngôn.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công từ 20).

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : Phạm-nói-Cầm

— Thôi, cậu cũng nhẫn-nhục thật, còn cơ ngờ đến tôi.

— Không thế nhưng mà ta dận, có mồm thì cắp, có nắp thì đẩy phải rèn cho thận mười phần. Ât-Tam nghe nói mừng thầm. Sáng ngày mai hai người sắp sửa đi từ gà gáy, đến ăn vận quần áo xanh, đi qua những chỗ đèn phố đều rẽ tắt ngang, vì vậy nên hành trình càng chậm, nhân dân mấy năm phải nạn binh-bão, ruộng đồng hỗ hoang, đi mấy dặm đường, mà chỉ một màu xanh ngắt, hoa lan phấp phới, trắng bay trắng xóa tận chân trời, thưa-thớt thoảng lại có mấy làng bỏ lỡ, còn có dân cư, chung quanh cũng có cây cối, thế nhưng cũng chẳng qua như một cái cù lao nhỏ, ở trong bể rộng mênh mang. cứ về buổi chiều thì cảnh-tượng lại thế thảm bội phần, hơi nước trong đồng-cỏ hỗn lẫn, như mây như khói, càng tỏa mất đường màu xanh biếc, mà bóng đổi ra sắc trắng lờ mờ, chân trời thì tầm nhật hồng phô, như bảo ở đu-nhân như có một hiểm tượng sắp xảy đến, chim hôm về tổ, những tiếng le xít cóc-cóc vang mặt gió trời, dẫn đến thu lại bóng đau, thì bức tranh thiên tạo gồm ghê, lại thu cả vào nơi mù-tối. Tối đến bóng sao soi xuống, giọt sương ngon cỏ, như mờ như tỏ, nhấp nhấy nhạt thua, đều là về ảm đạm, hai người trong mấy ngày rông rã như thế trong lòng lại nóng sầy hội phẫn, dẫu rằng sương sa gió thổi đến đau thường cũng không sao ngoài được, có khi không có chỗ trọ đến phải vào tydiếm viện mà nương nhờ chung bọc khất-nhi. Ât-Tam nhân lúc đi đường mới thổ thẻ nói với Tự-Minh rằng :

Cậu thấy thế chó nên buồn rầu, người ta có lúc lem-lú, có lúc thảnh-thơi, nếu mà dụng được công-nghiệp to, thì tiếng gà sớm người, dẫu giầy cầu sương, cũng là phong vị cả khách giang hồ thường nếm chó có ngại gì. Tự-Minh đáp:

Phải, có ngại gì, thế nhưng lận đận long đong, hỏi chẳng ra rà chẳng thấy, thì ai mà chẳng đau lòng.

— Vẫn hay rằng tài thì tạo vật hay ghen ghét, thế nhưng ghen ghét mà bắt vào khổ sở, thì trúc là tác thành cho kẻ có tài, để đề tính kiên nhẫn, đá tinh cương ngại, rồi sau này mới có thể gánh vác được công việc lớn lao, vậy nên cổ-lai những kẻ anh hùng ai là chẳng phải ma-chiết, ai là chẳng ở trong trường ma-luyện mà ra, hoạn nạn lưu ly tức là cái trường của kẻ anh hùng xuất sắc, cho nên còn trời còn nước còn non, còn trăng còn gió anh buồn làm chi !!

Tự-Minh gật đầu, nhân làm một bài thơ để giải sự phiền não

« Lò cừ rèn đúc khách anh-hùng
« Gió giỏ mưa mưa tinh chửa xong.
« Non nước rồi đây xem mỏ mặt,
« Sắt son hẹn ấy đám sai lòng.
« Trăm năm nếu phụ công người học,
« Bảy thước sinh chi chẳng bụi bồng,
« Hồn bể như nay sương tuyết lắm.
« Duyên sau duyên trước có hay không?

Đi được mấy ngày, thì đã gần đến làng, là rụng đầu cành, rông nước sớm quanh, ngậm ngùi sửa cánh nửa tình, một phen mưa gió tan tành một phen, éo-le thêm phiền.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BA

Gây trại tre tàn, nhà tranh vách nát, sây lan chèn rậu, rậu là dậy sân, ngõ tỉnh thênh thênh nỗi xói ra tỉnh, ngẫm cảnh lại càng đau đớn cảnh. Tự-Minh mới thoạt bước vào công nhà cũ, giật mình đứng lại, ngẫm trông cửa cái chật cành, không kể ra vào, gẫy cần xem sao, bước thẳng lên trên nhà cả, thì thấy giường chiếu đổ nát, dưới đất mốc meo, ngẫm một hồi lâu mới nhận chắng ngang mái nhà giột nát trông tuổi giới, mái hoàn hoe mới xông lên, tường chàng chết ngủ, Tự-Minh buồn tẻ, mắt quầng nước, đầu nhức như búa bổ, trống ngực đập thình-thình ; trong lòng chưa xót vì cảnh, đứng lặng không nói, hai khóe mắt nước giàn là chả Ât-Tam cũng cái đầu thở dài, hai người trông nhau sắp hỏa điên, giờ lâu như thế, một lúc Ât Tam chợt lăng, Tự-Minh thở người đứng tựa cửa. Bỗng thấy Ât-Tam chạy vào nói :

Con bỏi hàng xóm, họ có nói : Trước kia bà lớn và cậu hai, trong lúc Phủ-trương thất-thế, quân giặc kéo trần, trong làng dân đều phải trốn, về sau cũng có người không về, Bà-lớn và cậu Tự-Vĩ cũng ở trong số không về ấy. (Tự-Vĩ là con Tự-Minh) bây giờ làm thế nào ? cậu ? Tự Minh lử đử mà rằng :

Mỗi người một nơi, không tin tức gì, tính thế nào có biết làm thế nào. Tự-Vĩ kém ta 4 tuổi, năm nay 19, phải 19, thế những đi đâu, đi đâu không về, Ât-Tam nói :

Thế giờ cậu tính đi tìm, hay về Bạch-thông ?

— Lòng ta bây giờ bối rối quá, chưa có chủ-ý gì, khác nào chiếc lá lìa cành, đành lẽ mặc cơn gió thổi. Giá có mình ta thì lòng nào giờ đi như nầm trơ tráo, cũng liều một kiếp. Thế nhưng tại trên có cha mẹ, dưới có anh em, thì không khi nào ta dám nỗi chí. Anh là kẻ trung-thành, vì ta đương lúc vận rủi mà làm lụy cả đến anh, giờ nên nghe lời ta, về Bạch-thông, nuôi nấng Văn, Thầy cho ta, còn ta thì từ đây chìm trời cá nước, nếu có lúc vinh-quang thì bấy giờ sẽ mong có ngày gặp gỡ, chớ không thì ngày hôm nay tức là ngày ta vĩnh quyết cùng nhau. Ât Tam nghe nói rồi nước mắt mà rằng :

Vâng, thế nhưng cậu phải giữ gìn thân thể, kẻo nỗi nắng mưa dầu giãi, sương tuyết phủ phê, mà anh bảo khi chưa gặp thì, sự nhất là ông thân đau ốm, nếu cậu yên tôi thì nên nhà tôi tối dặn, thì thân này đến chết cũng được cam lòng, thà cậu đi đâu bây giờ ?

— Ta đi cốt tìm bà cùng Tự-Vĩ, trốc nơn lận suối, mong sao thấy mặt, không có quản gì.

— Cậu ơi, nên tìm cách tiến thân, còn việc ấy cậu ấy cho con cũng được.

— Ta là con cái, lẽ nào vì cha mẹ mà để sự khó nhọc cho người ngoài, về có dịp gì mà tiến-thân, ta ngẫm xem thì giời đất dẫu mông-mênh, mà một mình ta vẫn lấy làm chật hẹp lắm.

— Sinh với sinh cỏ, giời không phụ ai, cậu chớ thấy thế mà nỗi chí, thôi, cậu nên có dịp tiến-thân, thì tiện dụng lấy công-danh, lấy giờ rồi sẽ tìm, thì dễ, chớ nên bảy giờ thui thủi một thân, cậu dẫu giỏi đến đâu, cũng không có lẽ nào đi khắp được mọi nơi đâu ; vẫn biết thế thì lòng cậu không yêu, thế nhưng cậu cũng phải tùy cơ xử biến.

Tự-Minh gật đầu, hai thầy trò lại ra khỏi cái nhà tối-tăm ấy, Tự-Minh đi một bước lại quái lại một bước, hai chân rời rụng, hình như mỏi mệt quá chừng, một lúc đến chỗ rẽ, Ât-Tam dừng đứng lại nói :

Thôi cậu ra làng học, vậy tôi đưa đề cậu dùng, vậy con chào cậu, chào cậu được mọi sự bình. Nói xong, liền móc lưng đưa cho Tự-Minh, rồi mỗi người đi mỗi ngả. Tiền đi một bước một dừng, bước đi dừng lại trông chừng nhìn nhau, nhìn nhau như tỏ nỗi sầu, nỗi sầu như giục bóng tà chóng tàn....

(Còn nữa)

Hội Khai-trí có mời ngài đến dự tiệc trà đãi quan Toàn-quyền Baudoin tối 20 này.

Vì bữa tiệc trà đó, hội K. T. T. Đ. có định mời tất cả các viên hội đồng nào nhân thì nay có thể chiều theo những lúc rảnh tiện bỏng ấy.

Tiền bưu bằng của các cựu-binh. — Phàm các cựu binh Annam đã được hưu-bổng từ trước ngày 2 Août 1914 mà trong khi chiến-tranh lại tòng chinh thì nay có thể chiếu theo những năm tòng chinh thêm mà xin tính tại khoản tiền bổng ấy.

Các nhà cựu-binh ấy có thể đến phòng coi việc Dân tinh (Bureau de l'Etat civil) ở tỉnh Bắc-ly mà hỏi thể lệ để làm đơn xin.

Cải-chính. — Số báo ngày hôm qua, về thuyền-chuyển trong ngạch quan-lại, có in sót mất mấy dòng, vậy nay cải-chính lại như sau này cho đúng.

M. Trần-tưu-Vị tri-huyện hạng bá ở Pháp về nay đổi đi huyện Thanh-liêm (Hà-nam) thay M. Phạm-huy-Thành đổi đi nơi khác.

M Lê-đình-Trân, tri-châu hạng nhì ở châu Thoát-lang (Lạng-sơn) đổi về phủ Thông-sứ tòa nhì.

Bán một cái xe ô-tô hiệu BERLIET 24 mã-lực, 6 chỗ ngồi rộng rãi, còn tốt lắm.

Hỏi tại hiệu MONTÈS bán thuốc, phố Tràng-tiền, Hanoi. 3292

Thuốc-phiện lậu. — Báo *France-Indochine* có đăng rằng :

Ai ngờ rằng cái chuyện xe-lửa riêng có các quan đi đóng như quan Lãnh-sự Bodard quan chánh Hồa-xa kỹ-sư Chemin-Dupontès mà lại là cái tòa có kẻ buôn lận đem đồng để chở thuốc phiện lậu cho nhà chức trách?

Thế mà là một sự thực xảy đến cho các nghị ngày thứ bảy trước tại gare Vinh tri, người sở Thương-chính khám được 48 cân thuốc lậu giải đác trong toa mỗi nơi một ít, mà sự thực cả trong cái cặp da của M Chemin-Dupontès đựng các giấy má về việc ngài đi khảo cứu vừa rồi, cũng tìm được chứng cớ chắc phiện.

Như vậy thì biết sao được cái thuốc ấy ở đâu mà đến, thiên ấy thì chưa ai biết, nhưng rồi cũng tra ra mà thôi.

Đào *Courrier d'Haiphong* cũng nói về việc ấy, nhưng đăng rằng :

« Vì có ủn thắm rồ, nên sở Thương-chính đã khám được tại Lao-kay, trong các đồ hành-lý của M Chemin-Dupontès, quản-lý công-ti xe-lửa Vân-nam 12 cân nhựa và 18 cân phẩm đo một tên hồi của ông đều vào đấy. Tên bồi trốn thì đã bắt được tại Hanoi.»

Tòa án Đại-hình. — Hôm nay tòa án Đại-hình xử những việc sau này :

Làm giấy bạc giả — Vào khoảng tháng tư 1922, tại Haiphong, một người mật thám tầng có tên Vũ-văn-Thanh vẫn làm giấy 5 đồng giả. Sở mật-thám bảo người ấy hễ thấy Thanh có đưa giấy bạc giả lưu-thông thì cứ nhận lấy. Quả nhiên một hôm tên Thanh đưa cho hai cái giấy 5 đồng. Khi người ấy đưa nộp giấy giả ấy thì sở mật-thám đến khám nhà tên Thanh, có bắt được những khí-cụ làm giấy bạc giả.

Tên phạm chưa can án lần nào.

Tòa xét xong, tha cho tên Thanh vì không đủ chứng cớ.

Lưu thông giấy bạc giả. — Hôm 7 Juin 1921 tên Pháp-Khoa tên Phạm-thị Kiêm ở Ninh-giang xuống đề đi Nam-định. Tên Khoa lấy hai cái vé, đưa trả một đồng bạc giấy. Người phát vé cầm xem, biết ngay là giấy bạc giả, bảo thì tên ấy ù tẻ chạy ngay rồi ngồi lẫn với những người hành khách khác. Khám ấy nhân tân đông lắm nên không tìm ra bắt tên ấy được mà bắt thị Kiêm chỉ khai quanh quẩn không chịu chỉ tên Khoa. Mãi sau mới biết tên Khoa là người làng thị ấy, thì hôm 16 Juillet, mới bắt được. Hỏi thì tên ấy nhận rằng giấy cần tên ấy đưa,nhưng không biết là giả.

Hai tên phạm chưa can án lần nào.

Tòa xét xong kết án phạt tên Khoa 5 năm tội đồ và tha tội cho tên Thị-Kiêm, vì không đủ chứng cớ.

Hôm 14 Juin 1921 tại tỉnh Lao kay tên Vong-v-Kai vào một cửa hàng mua một đôi giầy rồi đưa trả giầy 20 đồng, người bán hàng không có bạc đồng, nên mang sang hàng xóm đổi để trả lại. Người bán giầy cầm xem biết ngay là giầy bạc giả, liền đưa cho người lính cảnh sát rồi dẫn đến bắt tên Khách ấy. Ở sở Cẩm bồi thì tên ấy khai rằng giầy tên ấy bắt được ở trên núi về địa phận nước Tàu rồi lại nói rằng của người ta mua thuốc phiện đưa cho tên ấy. Mãi về sau mới nhận rằng giầy ấy ở Ha-kéou (bên Tàu) không tiêu được, nên đưa sang Lao-kay để mua hàng.

Tên phạm chưa can án lần nào.

Tòa xét xong phạt tên Vong-văn-Kai 15 năm khổ sai.

Hôm 14 Septembre 1921 tại Kiến-an tên Ng-thị-Tiên ở làng Nhân-lý trả người hàng vải 4 cái giấy bạc một đồng. Người hàng vải đưa giấy ấy cho người phó lý và người lính cảnh-sát đứng đấy xem họ. Bấy giờ phó lý cùng người lính cảnh-sát xem biết ngay là giấy giả, liền đem trình quan huyện ở tại, bồi thì thị ấy khai rằng cầu anh rể là tên Bùi-văn-Chí tức Nhì ở Cầu Tè đưa. Khi đến khám nhà tên Chí thì thấy ở nhà nhà có giấu mấy mảnh giấy bạc, chắp lại thì giống y như những giấy bạc giả bắt được. Tên Chí trốn biệt mãi mấy tháng sau mới bắt được mà bồi thì trước còn chối, sau mới chịu thú nhận là giấy của tên ấy song không biết rằng giả.

Hai tên chưa can án lần nào cả.

Thuyên chuyển. — M. Bùi-lê-Sĩ, thư-ký hạng nhất tại Bắc giang đổi đi Hòa-bình thay M. Tạ-văn-Hà ký lục thực thụ hạng nhì về nghỉ.

M. Phạm-v-Cường, thư-ký hạng nhất ở Hưng-yên nay đổi đi bạt quan-bình thứ ba thay M. Ng-quốc-An là thư ký tập sự phải bổ đích vì bất lực.

M. Đỗ-v-Nhi, thư ký hạng năm tại phủ Thống-sứ nay đổi đi Hưng yên thay M. Phạm-v-Cương đổi đi nơi khác.

Ngạch cò đỏ. — Cô Phạm-thị-Mai là cô đỗ thực thụ hạng năm nay lại được nay lại được nghỉ giã hạn thêm một năm nữa kể từ ngày 28 Septembre 1922.

Nhà trường Tư - thục mới. — Chúng tôi mới mở ở phố Bờ sông số nhà 5 (5, Place du Commerce — Hanoi) một trường học theo chương-trình nhà nước, đặt tên là Khải-trí học-đường, để luyện tập các học-sinh cho tiện đường lên lớp.

Buổi tối chúng tôi có mở thêm một lớp Cours Complémentaire để cho những người muốn học đi thi Diplôme de fin d'Etudes Complémentaires, Brevet Elémentaire và Certificat d'Etudes Primaires Supérieures ; một lớp dạy toàn chữ Pháp và toán-pháp để giúp những ông nào muốn thi vào chân chính-ngạch các sở nhà nước (Secrétaires des Diverses Admistrations, Dessinateurs des Travaux Publics), và một lớp dạy để thi vào trường Công-chính Đông-pháp (Concours d'admission à l'Ecole des Travaux Publics).

Ban ngày chúng tôi mở những lớp sau này :

Cours Supérieur
Cours Moyen
Cours Elémentaire
Cours Préparatoire
Cours Enfantin

Chúng tôi có những ông giáo-sư có tiếng ở đất Hà-thành, những nhà Kỹ-sư tốt nghiệp các đại học đường bên Pháp và những nhà chuyên môn rất nhiệt-thành về nghề giáo-dục để giúp vào sự học.

Ai muốn vào học thời xin gửi đơn trước ngày 1er Octobre 1922 cho ông Nguyễn-Bển, 3 Place du Commerce Hanoi.

Nguyễn-Tố và Nguyễn-Bển

3334

Phước-âm học-hiệu. — Trường Tiểu-học Pháp-Việt của hội Tin-Lành Đông-pháp, dạy theo chương-trình sở Học-chánh, ở sau Ngõ trạm (Rue Bourret) đã khai trường, vậy các học sinh xin vào học các lớp thì đến xin tại trường mà phải có đơn xin cùng đính giấy khai-sinh nữa.

3335

Hội trí-trí — *Lớp Thành-chung* — Ngày 18 Septembre hồi 5 giờ chiều, sẽ bắt đầu mở các lớp Thành chung (Cours complémentaires) tại nhà hội Trí-trí, 59, phố hàng Quạt. Mục đích cốt là để dạy học-trò trong ba năm mà thi được bằng Thành-chung, Tiểu-học Tây, cùng các khoa thi.

Chương trình học theo y như chương-trình nhà nước. Các ông giáo là những ông này :

Dạy Pháp-văn, địa-dư và Sử-ký : ông tham Tố ;

Dạy tập đọc và ám-tả, ông tham Liên và ông tham Chương.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư cắt hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là giới cho bản-quán cái giấy quên ấy, để cho người làm sổ tìm kiếm. Xin các ngài thương hay kể cho vẫn tắt, hoặc thêm quê, không cần đọc được, nhưng có nhiều khi không biết ai mà trả lời

ĐỨC-LONG

55 nhà 90, phố Hà-máy Hanoi (Tonkin)

Hiệu tôi có bán đủ các thứ bao, bao gai, bao cải, đay, gai sống, dây đay to, cáng các thứ dầu và các thứ hai làm dầu, các thứ khô dầu để nuôi các vật và bón ruộng, cùng là đủ các đồ sắt làm xe và cưa, xẻng, búa, rìu và các thứ sơn-tây, các thứ danh, vân vân.

Xin qui-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin hết lòng giữ phải chăng không đám ăn lời nhiều.

ĐỨC-LONG-HIỆU
chủ-nhân.

MỸ-SƠN

55 nhà 118, phố hàng Bông
HANOI

Cuối tháng này hiệu MỸ-SƠN sẽ dọn xuống hàng Trống, số 53. Có tủ hàng bán, xin các ngài lại số nhà 118, phố hàng Bông mà mua.

3330

Hỏi kẻ phải đau

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã khỏng chữa chắt nào cả, nay hỏi những người phải đau khi quán đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỏi cần người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tế nhược tiểu. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được; Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà khỏng chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam-Việt, nên các người không muốn giống Nam-Việt bao mòn đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu-diệt đi, thì cứu bệnh đi mới được. ❁

Vậy có việc thì cứu hiệu Bảo-chế MONTÈS số 51, *Paul Bert Hanoi* mà bắt mua một lọ BRONCHOSERUM giá 12 $ bảo. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì nông một thìa xáp, uống một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . 0$90

Vin Tonique Tonkinois

Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon, rất có ích cho dân bà ở cữ.

DẦU CÁ MỚI ĐẾN

Thật tươi, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ màu nâu (*brune*).

Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montès* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm.

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. 4f.45
Độ 0$65 đến 0$70
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Độ 3$60 đến 3$70

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO-KOLA ROBIN »

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÈS
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Mỗi chai phần tư lít. 1$08
Một lít. 3 50

MORRHUOL CHAPOTEAUT
Simple et créosoté. Dầu cá viên hạng bổ tỳ và hạng chữa bệnh lao

CACHETS ANTIGRIPPE
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa này thường hay họi người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì phết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ dùng-hà uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đi thì phải trong 24 giờ lễ khỏi.

Bày chỗ MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Dạy Việt-văn, ông giáo Dương-v-Long;

Dạy học và luân pháp, ông tú-tài Tiến và ông tham Thơm;

Dạy vật-lý học và hóa-học, ông tham Ban và ông tú Tiến;

Dạy vạn vật học, ông Ng-công-Tiễn, phụ giáo trường Cao-đẳng Nông-lâm.

Thính thoảng, ông Tiến sẽ dẫn học-trò đi thăm các phòng bảo tồn vạn vật và các vườn thí nghiệm ở trường Cao-đẳng Nông lâm.

Ai muốn xin vào ban nào thì phải làm đơn xin ngay mà đơn xin chỉ nhận đến cuối tháng Septembre là cùng.

Các đơn xin học phải gửi cho M. Đào-trọng-Đủ, đốc-học các lớp thành chung.

Lớp học thực-hành kế-toán và Thương-mại. — Đến ngày 1er Octobre ở hội Tri-tri lại sẽ mở một lớp Cours Pratique de Commerce et de Comptabilité, những người xin học thì ít ra phải có bằng Certificat d'études primaires hay là đã học lớp nhất (Cours Supérieur) một trường nào có livret scolaire làm bằng.

Lớp này có M. Phạm văn-Duyệt, Comptable và M. Nguyễn-đình-Thông tối nghiệp trường Thương-mại, tham tá sở Đốc-công dạy, niên học là hai năm.

Các đơn xin phải gửi đến cho ông tổng thư ký hội Tri-tri, hạn đến ngày 30 Septembre là cùng.

Tri-tri bội lại cảo.

❁ Trường Bảo-hộ. — Quan Đốc-học trường Bảo-hộ có lời nhắc lại các nhà có con muốn xin học tại các lớp Sơ-học (Petit collège) biết rằng giá tiền com và tiền học như sau này :

Ăn ở tại trường. . . 6 p. 00
Ở ngoài đến học. . . 2 00
Ăn tại trường một bữa. 3 00

Các nhà thương-mại Nam-kỳ !
Các ngài nên mua
hàng ở Hội-chợ Hanoi
Từ 1er đến 15 Décembre 1922
3674

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BÁN QUÁN

BA NGƯỜI NGỰ LÂM PHÁO THỦ
của Ng. văn-Vĩnh dịch, giá. 3,00

ÂY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG
của Ng-đỗ-Mục dịch, giá. 0,40

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,60

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thanh là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lộ cấm nhà lá. — Phàm ở miền ngoại châu-thành mà giáp đường Belgique và đường Sadi Carnot thì hạn trong khoảng 100 thước cấm không được làm nhà lá.

Trong hạn 6 tháng kể từ ngày 16 Septembre thì những nhà lá cũ phải giỡ đi hết cho hợp phép vệ sinh.

Trường Kỹ-nghệ. — Đáng lẽ sáng hôm qua có kỳ thi vào trường Kỹ-nghệ Hanoi, nhưng không ai đến ứng thi cả.

Thử tàu « Les Fils de Paul Doumer ». — Đến ngày thứ bảy 23 Septembre 1922, chiếc tàu *Les Fils de Paul Doumer* lại thử lại lần nữa.

Chết đuối. — Chiều thứ bảy, hồi 7 giờ, một người Khách tên là Muet 41 tuổi làm công ở chiếc thuyền số 75, ngã xuống sông Tam-bạc chết đuối mất đến 8 giờ mới tìm được xác.

Lâm trộm quả. — M Phạm-quang-Lộc, thầu khoán ở Port-Walut trình rằng hôm 13 đi qua Haiphong bị kẻ trộm lấy mất cái ví đựng 760p.20; M. Trần-văn-Thu ở đường Belgique trình rằng đêm 16 kẻ trộm lấy mất cái áo đáng 5 đồng.

Mme Đỗ-thị-Tường 25 tuổi, bán vải, nhà ở Nhà khè Hà-nam, trình rằng trong khi đi tàu thủy ra Haiphong bị kẻ cắp lấy mất mấy gói hàng đáng 49 p80.

Sở Cảnh-sát đang cho đi tìm nã hai tên đầy-tớ M. Phạm-quang Sanh là *agent technique* nhà ở 11 phố Cầu-đất, vì lội cạy rương ăn cắp 400 p. và các đồ tư trang đáng 1.247 đồng.

Một tối hai đám cháy. — Tối chủ-nhật, hồi 9 giờ phát hỏa ở một nhà hàng mã ngoài chợ. Trong nhà sắm đồ giấy cho nên lửa bén mau lắm.

Được tin cháy, với rồng bóp phụ-lít ở phố Khách đến ngay, rồi đến xe máy tưới đường, sau mới đến các vòi rồng của thành-phố, của đạo lính Tây và của trại khố-xanh.

Cháy mất một rãy chừng 20 thước thôi. Thiệt hại trước 1000 đồng.

Người ta nghi rằng có đứa tàu đến đốt chợ không phải là vô ý. Lúc sắp cháy, có người trông thấy một đứa, leo qua bàng rào ngoài chợ rồi chạy biến mất, được một giờ thì tắt hẳn.

Được một lúc, hồi 11 giờ rưỡi ở Bích-đông bên tả ngạn cửa Cấm lại phát hỏa. Cháy mất nhà người chở phà và 5 cái nhà tranh nữa, thiệt hại không mấy.

BẮC-NINH

Kẻ trộm ban ngày. — Hồi 4 giờ chiều hôm kia, một nhà kia buôn hàng tấm ở phố Ninh-xá bị mất trộm một cái rương, ở trong đựng tiền bạc và những đồ vàng đáng non 2.000 đồng. Nhà mất trộm đã trình sở Cẩm. Ông Cẩm bèn phái người đi thám các ngả thì quả nhiên bắt được hai mụ đàn-bà kia ở Đáp-cầu. Hai mụ kẻ cắp và nhà oa-trữ hiện đã giải vào Cẩm để tổng giam.

PHỦ-LÝ

Tiếp theo bài « Việc cải-lương ở huyện Thanh-liêm », — Về việc cải-lương ở huyện tôi, tôi tuân sức và nghị-định sức cho các xã phải bàu chánh phó, hương-hội, và tộc-biểu để thực hành dần việc cải-lương. Hiện nay huyện tôi đã được sáu xã sửa đổi hương-ước tuân thi hành việc cải-lương và hơn 20 xã bàu xong chánh phó hương-hội cùng tộc-biểu, thư-ký, thủ-quĩ. Còn các xã khác cũng đương lục tục bàu tộc-biểu đó đang chưa song. Về việc cải-lương và bàu tộc-biểu thì các xã phải tuân nghị-định mà tự xử bàu lấy. Song nếu xã nào làm không hợp nghị thì tôi đến tận nơi, hoặc đòi ký-định lên huyện-nha, để chỉ bảo cách thức cho theo mà làm đúng nghị-định đến được ổn thỏa, chớ tôi không thấy ai kêu ca mất tiền nong gì.

Nay tôi xem báo *Trung-Bắc* ra ngày 14 Septembre thấy ông Ngu-ngôn nói rằng « Những tộc-biểu, chánh, phó hương-hội, thủ-quĩ, thư-ký các xã đặt tôi đều phải chạy tiền .. » mà không thấy nói rõ rằng việc ấy ở xã nào và chạy tiền cho ai? Vậy khi tôi xem thấy báo thì đã để bầu tên quan trên để tra xét rõ, để ngăn cấm những kẻ những nhiễu

Phạm-huy-Thành
Tri huyện Thanh-liêm

VIỆC KINH-ĐÔ

Nói vè. — Mới rồi ở một rạp hát kia, một hôm có tên cu-li xe đến thuê rạp một đêm mà nói về. Trước khi nó đến nói về đó thời nghe đâu nó có xin phép quan đề nó nói cho thiên hạ nghe những tuồng như là tuồng tàng chính, tuồng quốc-trái và những tuồng vật nói châm chích những người có sự xấu hổ lỗi thời, toàn là những việc đời-phong bại-tục khiến cho người nghe phải hổ thẹn mà ra về nữa chừng; thế mà đêm ấy nó lấn tiền cũng được nhiều lắm. Kỳ trước nó nói về một lần đã sinh ra sự kiện cáo lỗi thời, đến nay nó lại được nói nữa, như thế cũng lạ thay.

Chó dại hại người. — Độ rày trời tuy bớt nóng mực mà chó dại vẫn thường có nhiều lắm, ở gần Kinh-thành mỗi ngày có sai người đi bắt thời cái hại chó dại có bớt nhiều; còn như các miền nhà quê không ai để phòng về khoản ấy thời cái hại ấy lại nhiều lắm. — Mới rồi nghe ở làng Tó-đà thuộc huyện Hương-thủy có con chó dại cắn nhà nào không biết, mỗi ngày chạy rông ngoài đường cắn người nhiều lắm. Nó cắn phải hai người ở làng ấy nội trong vài mươi hôm thời chết; nay nó lại mới cắn một người đàn bà nữa thời cũng sắp ngay, nhưng người ấy không chịu đi nhà thương, chỉ cứ ở nhà cả ngày nằm khóc chỉ sợ chết mà thôi, dù ai khuyên bảo thế nào cũng không chịu đến nhà thương điều trị.

Những người có trách nhiệm ở làng ấy chẳng hay có rõ sự ấy không mà để hai người phải nạn ấy mà chết thiên hạ gần xa đã biết mà tự mình là kẻ có trách nhiệm ấy mà dám để tự nhiên thế thời cái tánh mệnh người trong khinh thế nào mà nỡ để như thế.

Ước ao rằng sự nầy thấu tới tai quan trên xét rõ hư thiệt việc ấy để trị phạt những kẻ không có lương tâm như thế một cách cho xứng đáng mới phải vậy.

(*Xem trang thứ tư*).

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng mười tây 1922 mà không chuộc hay là không đổi vé, thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 3 tháng mười tây 1922, (*13 tháng tám ta*) **8 giờ sáng.**

Tiền giấy bát mà người mua phải trả, ngoại giá mua, là bốn phân (4%).

Cải sở những đồ bán rồi thì trong tháng sau khi đã bán, ai muốn đến xem cũng được.

Quan Chủ Vạn-bảo
DE GAILLANDE.

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM
顧金資南
BIJOUTERIE — ORFÈVRERIE

NAM-BẢO

Hanoi — 16, Rue de la soie, 16 — Hanoi

CHẾ-TẠO : — Vàng, xuyến, hạt, khâu, giầy đeo đũng bé, giầy truyền, dây gấy, sâu ở tới-bạc, vỹ thuốc lá, hộp thuốc lào, vỏ điếm v. v... bằng vàng đúng tuổi đúng cân v. toàn bạc nén. Có nhiều thứ khác để làm bằng tiền các qui-khách đặt tới-riêng.

BÁN : — Vàng diệp Vĩnh-thịnh-hàng, một đã thực (đã sẻo mặt), ngọc-thạch, giầy đeo thủ-nghệ, giầy kim-khánh giầy kim tiền đồng-hồ quả quít và bộ và vỏ kẻn, v. v.

Buôn bán chân-thành, cốt lấy sự tin cẩn làm gốc.

3042

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

Máy nói số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3045 MẠC-THIỆM kính cáo.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này, để đăng những tin tức về việc riêng, giá đăng bảo thì tùy việc. Đã có thỏa-ước. Phàm những việc đăng ở mục này, ai lạ tên, người ấy nhận trách-nhiệm. Chỉ bản quán không biết thôi lừa nhé cả.

Kính cáo cùng các ngài
Cô đông công-ty Hiệp ích

Kỳ hội-đồng khởi thủy ngày 3 Septembre 1922, ông Nguyễn-Tiến-Ân có lãnh ý cụ Thượng Phạm, Nam-Định cùng cụ Thượng Lê, Thượng-thẩm bàn đổi hội ta ra vô-danh công ty, Hội-đồng đều ưng-thuận bèn cử một ban *lâm-thời* Tiêu-hội-đồng năm viên để xét xem nên chăng thế nào rồi lập biên-bản để trình kỳ Hội-đồng sau quyết định. Hội-đồng lại cho phép ban Tiêu-hội-đồng hợp cùng ông Nguyễn-Tiến-Ân đốc-thu một phần tư tiền cổ-phần để trình tòa xin công nhận cho công-ty thành-lập. Tiền đóng cổ-phần, xin các ngài cứ gửi đóng cho M. Nguyễn-Tiến-Ân, 14, Rue coton, Hanoi.

Hanoi le 16 Septembre 1922.
Lâm-thời tiêu-hội-đồng :
Nghiêm-Vịnh
Lê-Ngọc-Giản
Nguyễn-Phan
Tôn-Thất-Hối
Nguyễn-Tiến-Ân

3333

XIN XEM CHO KỸ

Phàm những các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ ma lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhân rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẮN-NHIÊN 祭

Tối thứ ba :
HAI RỂ TRANH KHÔN

Là một tích hài-kịch từ đầu đến cuối, ai ai cũng phải ôm bụng mà cười.

Tối thứ tư :
NAN HUYNH NAN ĐỆ

Hai anh em Ed Kinh và Trọng-Kỳ, văn-chương lỗi-lạc, tình-hạnh thuần-hòa, hai người như một, nên gọi là nan huynh nan đệ.

Tối thứ năm :
PHỦ DỤNG TẤI HỢP

Người ta thường bảo : « mồng ba vỏ bằng » thế mà Thái-tuế Thần-mộng thấy tiền cho một cảnh phản-dạng, sau được biết bao nhiêu là vinh hiển.

Tối thứ sáu :
TÔN-MẠNH TÔN-TRỌNG
(Nữ ban)

Là một tấn bi-kịch rất thảm. Đã hơn tuần lễ nay bản-hội cho các vai đào luyện tập, để kịp hôm 6g toàn đào ra đăng trò, để hiến liệt-qui một cuộc vui đích đáng.

CINÉMA PALACE

(*Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert*)

Tuần lễ từ thứ tư 20 đến thứ ba 26 September 1922

TUẦN LỄ ĐẠI-HỘI

Ba bức: ban ngày thế nào ra sinh nhật chụp lễ 5 giờ chiều, thế bấy chụp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH
THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
« CON PHƯỢNG MÁI CON »
Bức II
Nghi
Lần thứ nhất ở Bắc-kỳ
LÝ TƯỜNG VÌ DANH-DỰ
Đại bi kịch. 2 hồi
CẦN MỘT NGƯỜI THẦY GIÁO DẠY HÁT
Hài tích rất buồn cười

Đến tháng 10 tây này sẽ chớp một tích rất hay !
? ? ?

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ-ĐỂ MỚI

70, Phố Hàng-Đồng Hanoi

Nhà Đề quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tĩnh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tân, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, và phát áo lợt lòng, sữa, chai nước uống, cỗi về có tỉ, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đỡ từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đẻ hàng Đồng để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bất mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiệu mới về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bảo huyết, tiểu sản huyết bạch, biếm hoi, muốn chữa đẻ vào chữa cũng được (cấm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng 10 ngày. **6$00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **10.00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **18.00**
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. **20.00**

Ra vào tự do

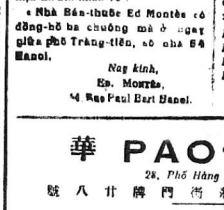
3557

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號八廿牌門省蒲行隅河東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiệu chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như : ngọc-thạch, bồ-phách, mặt huế cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hồng-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mua đi-ngọc tới bản-hiệu, bỏ mất một địp đặc biệt, mà đủ mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đổi đãi, tính giá thật rẻ.

Càng một kỳ tàu này, chúng tôi lại mới thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

❁ Các qui-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết *sức làm cho các qui-khách mãn-ý mới nghe.*

3550

Cuộc lạc-quyên Âu-trí-viện

Hỡi đồng-bào! Dân con Âu-trĩ là dân con chung một họ nhà Hồng, tức là dân con chung trong xã-hội. Ôi! dân con âu-trĩ kia, mà phải nghèo khổ bỏ liều, trách-nhiệm ấy nào phải riêng một mình ai; dân con Âu-trĩ kia, mà được mạnh mẽ sáng khôn, hạnh-phúc ấy cũng là hạnh-phúc chung trong xã-hội; đồng-bào ta, ai là chẳng sẵn lòng từ-bi, giúp của, giúp công, mong tạo phúc cho cuộc Âu-trĩ-viện. Nay hội Khai-trí-tiến-đức mở ra một cuộc lạc-quyên suốt cả trong nước là một cuộc vĩnh-viễn mãi về sau. Kể bắt đầu từ tháng chín tây này trở đi, qui-công qui-bạ, hằng-tâm hằng-sản, có lòng thương đến dân âu-trĩ ở chốn thôn-quê, kẻ ít người nhiều, ai muốn giúp vào việc công-đức nầy, kể trước người sau, lớc nào cũng được.

Hỡi đồng-bào! ai là người hô hanh-phúc mà được trùng số, nhớ hồng-ân mà được phát-tài, chẳng nên nghĩ thương đến nòi giống nước nhà, sẻ chút hạnh-phúc riêng của mình mà lạc-quyên cho cuộc tế-độ chung trong nước.

Hỡi các bà! làm phúc nào bằng việc làm phúc này, xưa nay các bà vẫn sẵn lòng từ-bi phúc-đức, nay các bà há lại chẳng lạc-quyên ít nhiều để tạo-phúc cho lũ con trẻ trong Âu-trĩ-viện hay sao? các bà nhớ lòng công-đức thực là phúc-đẳng hà-sa!

Hỡi các ông! giàu có dư tiền dư của, há lại chẳng nghĩ thương đến nòi giống mà giúp đỡ cho ư? các ông lạc-quyên Âu-trĩ-viện tức là để phúc lại mai sau cho con cháu.

Chư ông chư bà có lòng lạc-quyên đa-thiểu thế nào, xin cứ gửi về cho ông Tổng-thư-quĩ hội Khai-trí-tiến-đức là ông Lê-Văn-Phúc, Đông-kinh ấn-quán, số 82 phố hàng Gai, Hà-nội.

Chư ông chư bà có lòng lạc-quyên số tiền bao nhiêu cũng là phương danh qui-tính số theo thứ-tự đăng lên *Nam-Phong* tạp-chí; *Nam-Phong* lại đăng rõ cả số tiền ấy đem cấp cho những Âu-trĩ-viện làng nào. Như thế thì *Nam-Phong* tạp-chí lập thành ra một cái biểu chi-thu cho Âu-trĩ-viện, để cho mười mắt đều trông, mười tay đều trỏ, những tiền làm phúc, không sai-suyễn đi đâu chút nào.

Cuộc lạc-quyên này, ngài nào lạc-quyên bằng tiền-bạc hoặc bằng trái-phiếu Đại-Pháp và Đông-Pháp, bản- hội đều nhận cả.

Hội Khai-trí-tiến-đức định rằng các báo-mẫu phải dạy trẻ con đọc những bài ca và thơ mà hội sẽ đặt để ca-tụng công đức các nhà từ-thiện đã giúp vào công cuộc Âu-trĩ-viện.

Hội sẽ nhân tết Trung-Thu mà đặt một tiệt kỷ-niệm các công đức ấy. Những trẻ-con ở Âu-trĩ-viện đọc các bài ca-tụng ấy thì công đức các bậc ân-nhân hẳn thấu đến cửi-thần.

Vậy các ông các bà nên quyền tiền giúp vào Âu-trĩ-viện để được hạnh phúc.

Trẻ con bên Giáo cũng sẽ được phép Nhà-chung cho cầu-nguyện các nhà từ-thiện theo đạo Thiên-chúa.

KHAI-TRÍ-TIẾN-ĐỨC

Do Võ Phi Hùng Cục Hồ Petrus ký (67-74) cấp ngày 20/10/20 Chiếu Đăng Ký Kinh Doanh Tỉnh Quảng Trị

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Khởi-thiết là nay. — Thằng-bởi của đồ bánh-mì tên là Lê-v-Đạm, chế sai đem bánh cho người. Chẳng biết khi ra đi nó ngó ở đâu mà đến đổi xe-lửa dụng một cái vông ra, bánh nó lợi-dụng, nhưng mà cũng may là nó không chết.

CHÂU-ĐỐC

Máu ghen. — Ngày 1er Septembre 1922, tên Hạnh ở làng Tân-an Châu-đốc, cưới Phan-thị Ngự 31 tuổi cũng một làng; thị Ngự từ ngày xuất giá, Hạnh được năm tháng, trong lòng buồn nhớ cha mẹ em tôi, đã nhiều phen xin phép chồng đặng về thăm viếng, song Hạnh đã chẳng cho thì chớ, lại sanh nghi cho vợ có ngoại tình cùng ai, nên nhớ mà khóc chớ chẳng phải nhớ cha mẹ.

Bữa kia, Hạnh tính ra một kế, biểu vợ đi thăm bà nội cũng ở một làng của Hạnh. Hạnh tính trước giấu mác trong lưng, thị Ngự cũng tin thật đi theo; khi đi, vợ chồng trò chuyện vui cười tới khúc vắng, Hạ h rất mác ra hỏi vợ vì cớ nào mấy đời về bên nhà mấy hoại, chắc mấy có tư-tình với ai đó. Thị Ngự chưa kịp trả lời, Hạnh đâm một mác ngang bụng, bà mặt lác qua bông trái; thị Ngự té xuống, còn tranh chạy trốn mấy, cộ người gặp trỉ bò lên, làng xóm tựa tới chở thằng lại nhà thương Quan thầy rửi cái mác ra, bỏ thuốc, bửa nay thị Ngự khá chẳng sao trông hôm qui dị lộ rồi.

Thang bảy chửa làm chay, ăn cướp tới phá chùa. — Ngày 3 Septembre 1922 ông Mai-như-tiêu 62 tuổi, giao-du trong chùa ở làng Tân-an (Cauu-Jôo) trong đêm 2 rạng mặt 3 septembre lúc 1 giờ khuya, một đảng ăn cướp ta ở trước chùa làm thầy ngủ không được nầy, hỗ-g biết sự cơ; mới mở cửa chùa ra đ.ng hỏi coi cho biết cuồng dế, một đưa trong đám ăn cướp núp ngoài cửa chùa mở cửa vừa lo ra tới độ cho thấy một mũi ngay tran té xuống đất, đã vậy mở con độ cho thấy nay ngang lưng, chẳng có tìm đưa tuổi, về tay-phương. chúng nó mở ro tủ lên đọc lấy bốn rồi paom, coa trong can, sấu và vải thì đem trong đi vội. Chưng ăn cướp đi rồi; chay thì chùa cuốn rồi là làng, làng xom cuay tới trở mất nhiều quan. e êm gần cuối thấy xuống nhà thương. ơi nơi quan thấy thầy cuố vi ra tử miệng ợ; quan thầy may cuộ vi ra; bữa nay đã khỏe một chút; thầy vậy cũng mừng, chớ chẳng biết ngày nào thầy lành mạc đặng. Vậy chúng Phật giáp thay cho bệnh cần mau bết đặng chờ đắc đạo sẽ theo về tiên cảnh.

NHÀ TẮM VỆ SINH

48, Rue du Lac, Hanoi
(Phố Bờ-hồ, số nhà 45)

Gương soi

Rất đẹp, rất khéo, rất rẻ

Có nhiều thứ nhơm nhỏ ; mặt phẳng và nổi cạnh; thứ nào cũng có khung chạm, thiếp vàng.

Xin quí khách tiện tiệu

QUẢNG - HƯNG - LONG

Số 79, Phố hàng Bồ, Hanoi

MAU MAU KẺO HẾT



BỆNH NHỨC ĐẦU

như cầm lính đâm vào

Khi mới phải đau thì thấy nhức đầu, đau mặt, rồi sau sinh ra bệnh chóng mặt. Hai bên thái-dương thấy đều mạnh, tai thấy ù-ù, người bệnh thì tưởng đau nhức lợi-hại hình như có lính nó đâm vào đầu vậy. Rồi thì chuyển-động đến cả tâm can, mình ra đau-đớn, tối gặp, trống ngực, tấp các đường mạch máu (mạch máu sung lắm, tay sắt các mạch máu, bi-hộ), nào nặt. Những đau bà thì tinh-nguyệt bất điều, mà đau-đớn lợ-tăng, huyết không được sung-túc, thường hay ra mồ hôi, sức khỏe yếu đau đi. Tay nặng mà muốn chữa, thì cũng không khó gì, chỉ dùng thứ thuốc :

Dépuratif Richelet

có thứ khỏi hẳn ngay được các bệnh đau đã nêu phải từ trước. Hễ giờ các gốc đều lại vận-động như thường.

Thực là một thứ thuốc rất thần-hiệu, chữa khỏi kể có đến hàng nghìn bệnh đau mà cứu sống hàng ở người đi.

Bệnh đã nặng, đã lâu, đã chuyển sang bệnh gì mặc lòng, dùng thứ thuốc nầy thì hết ngay, mà không cần một thứ bệnh gì ở người đi nữa, như bệnh chí sau đ-mệt, bệnh tangben nee-ue.

Thuốc « DÉPURATIF RICHELET » nay có bán ở các hàng thuốc lớn.

Thực là công hiệu !

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm-nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong,

và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2051

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quản Bào-chế trưởng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện

SOLUTION R. HOLBÉ

2 $ 80 một chai

Theo lược một số thuốc đang thiết-dụng nhất của các danh-sư Bác-sĩ người Pháp thì mua có tại hiệu Montès.

Máy thứ hàn-thiếu hay bán :

Các thứ thuốc nước đóng từ lọ cỡ nhỏ tới vừa cùng thuốc bổ LABBUTTE DE SOUZE.

Thuốc cảm cúm có cô-ca, nã-mất.

Thuốc cao-chi người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc nầng = 2 $ 00 lọ 30 viên

thuốc thực = 1 $ 50 lọ 30 viên

Chữa các chứng lậu mới và cũ mới hay nước cũng thuốc cachou mentholé có thứ thuốc bismuthe citrate của Bác-hiệu thì khỏi hẳn, không có chứng được và vô người phải bịnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bịnh đau lậu như : Tinh nguyệt không đặc, hay tiểu-tiện khó-khăn nhiều, mắc, như đau buốt, ra mủ, uống thuốc nầy đi tiểu nào lấy lại mau tốt trong mình đi bao lâu.

BỘ BUỘC THUỐC

SỐ DÙNG ĐỂ TRÌ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ

Kính-ảnh, đèn-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA

và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure

Bán chịu và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »

0 $ 60 một chai 1/4 litre

Trị bịnh giang mai rất hay và rẻ. Dùng thuốc nầy rồi thì tiểu-tiện không hay có tật gì. Dang thuốc khác rồi cũng còn phải uống thuốc nầy thì mấy thuốc khác hẳn được ; Thuốc nầy rất hay, rất gọi ; ai chẳng tin lọ đến xem thử, lại tỏ cho người ra bịnh.

Muốn dùng thuốc nay trong mùi thang thì cần mua một chai lớn 1 litre. Giá có 2 $ 00 mà thôi.

Ancien Etablissement TSANH-TSOI dit TRẦN-TẢI-MẬU, Fondé en 1892

TÉLÉPHONE N° 087

茂才陳 海京 行

TSANH-HAP-TSAO Frères, Successeurs

N° 144, Quai Canton. — HAIPHONG

Chuyên nghề thầu khoán, làm cửa nhà và cầu cống

Bản đủ các thứ gỗ nguyên cây và gỗ sẻ các hạng giá đi các nơi, có máy cưa (Scierie) làm thật nhanh và cẩn thận.

Làm đủ các hạng ống xây cống, dẫn thủy bằng xi-măng (buses en ciment).

Làm đủ các thứ chân-sung, tường-hoa, gạch-hoa đủ các mặt bằng xi-măng để lát nhà.

Làm đủ các thứ Sơn của nhà. Huile, Peinture, Vernis, dầu Essence térébenthine, Colophane và Cire đong chai.

Có bè-cạn (barrage) cho thuê để chứa Tàu-thủy

Quý-khách ở xa cần dùng việc gì hay muốn mua thứ gì, xin cứ viết thư cho Bản-hiệu, hoặc chữ Tây, chữ Tàu, chữ Annam, Bản-hiệu cũng xin trả lời ngay lập tức. 2068

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ Phapgnan có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

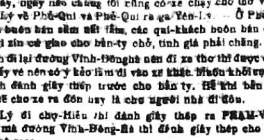
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Ăn-cơm thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 2048

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THỔ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Auto-Pantale

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng tây mày, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phố-Cũ và Phố-Cũ ra ga Yên-Lý. Ở Phố-Cũ có 3 phiên chạy để các buổi bán sớm mai tiện, các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chỗ, tinh giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vĩnh-Yên ghé nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng ta lấy vé nên có ý kẻo lỡ mất vé vào xe khác. Muốn khỏi ủy khó ấy, xin liệt quí khách đánh giây thếp trước cho bản ty, để khi bến ty nhận được giây thếp sẽ cho xe ra đón nay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Hiêu thì đánh giây thếp ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare ; — mà đường Vĩnh-Bông-Hà thì đánh giây thếp cho PHẠM-VĂN-PHI Bông-hà gare. 2072

Société des Phosphates du Tonkin

Bureaux et Usine à Haïg-Haiphong

NÊN CẨN THẬN. — Chúng tôi kính trình cáo qui khách biết rằng chúng tôi mới bắt được mấy người nhà quê mạo trá đem rẻ nhà đến đổi 40 thau phốt-phát. (phosphate) giả để bán và bán giá rẻ hơn giá Phốt-phát thật.

Bột phốt-phát thì bao giờ cũng nhẹ hơn các thứ bột bánh, thường có thứ bột nhẹ nhẹ bằng.

Vậy các qui khách khi mua phốt-phát, chúng nên tham rẻ mà mua phải phốt-phát giả, và nên cẩn thận để bao phốt-phát ra xem, nếu thấy bột không được nhẹ thì đừng nên mua.

Nếu mua Phốt-phát mà nghi hoặc là giả thì nên gửi mẫu đến cho chúng tôi thử xem.

Song nếu ai biết được người bán phốt-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ thưởng 20$00.

GIÁ PHỐT PHÁT. — Phốt phát bán tại nhà máy ở Haiphong giá như sau nầy :

25000 một tấn (tonnes de 1000 kilos)	hiệu « PH. 18/21 ».
20 , 00 —	hiệu « PH. S ».
30 , 00 —	hiệu « PH. K ».

Phốt phát hiệu « PH. 18/21 » để bón ruộng đất nhẹ, đất mặn.

Phốt phát hiệu « PH. S » để bón ruộng đất ngọt. Bón phốt phát hiệu nầy thì nhổ bớt phốt-phát hiệu « PH. 18/21 ».

Phốt phát hiệu « PH. K » để bón ruộng đất chua, đất mặn thì lại càng tốt lắm.

Phốt-phát hiệu « PH. K » nghiền thật kỹ thì phốt-phát chúng tôi mới chế ra có chậm lắm mấy thứ bột Potasse (bột-kali) ở bên Tây-dao mang.

Dùng thứ phốt-phát hiệu « PH. K » nầy mà bón các thứ rau (Légumes) nhất là Sầy cải thì thật là tốt lắm.

CÁCH DÙNG. — Mỗi mẫu ruộng bón độ 1200 cân tây vải trước năm mười ngày rồi cấy chừng được hay cấy trước năm mười ngày rồi vải phốt-phát chừng được

MUA BÁN ĐƯỢC HƯỞNG. — Bao-quản không-công (en gratuité) Bảy giờ tính tiền mỗi đơn-tại giá-cả nhà máy ở Haiphong cách giá mỗi đơn là một hào chỉ (0$10) tiền bao cách và hơi thông thì chúng tôi không nhận nữa.

Các qui khách cần hỏi bao điều gì nữa thì viu ở tại nhà giấy chúng tôi ở tại nhà máy ở Ha-Lý Haiphong, chúng tôi xin tiếp, hay gửi giấy đến cho chúng tôi xin có giả lời ngay. 2051

No 188

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Nói xong, liền giao cái thiếp cho nữ-ý ra báo gia-tướng nhà bọ *Mạnh* cứ về trước, đến sáng ngày mai thì *Tô-đại-nương* về. Sáng hôm sau, *Hàn* phu-nhân, truyền sửa tiệc để tiễn chân *Tô-đại-nương*, lại dặn *Tô-đại-nương* rằng :

— *Đại-nương* chớ có nói gì đến việc tiện nữ nhé !

Tô-đại nương nói :

— Tôi có hay nói chuyện lôi-thôi bao giờ, chỉ sợ con *Thụy-liễu* là đứa thần-la mảnh-lẻ, không khéo thì tiết lộ mất !

Tô-đại nương gọi con *Thụy-liễu* mà dặn rằng :

— Chuyện dặn bỏ đó, mày chớ có nói lôi-thôi nhé !

Con *Thụy liễu* nói :

— Con có biết việc gì đâu mà bảo rằng con nói.

Con *Thụy-liễu* nghĩ thầm : nếu ta về vương-phủ hôm nay, nhất định thế nào cũng nói ngay, để khiến cho *Giang-tam-lữa* phải thất-thế. *Tô-đại-nương* từ biệt nhà bọ *Mạnh* rồi lên kiệu trở về vương-phủ. Con *Thụy-liễu* đi theo sau.

Khi về đến vương-phủ *Tô-đại-nương* nói với mọi người rằng :

— Hàn phu-nhân và nàng *Phương-thị* khỏe mạnh đã lâu, tôi vẫn định về mà nẫu nà mãi.

Tô đại-nương chuyện trò hồi lâu, *Doãn* phu-nhân mới hỏi rằng :

— Việc *Mạnh-lệ-quân* giả, chẳng *đại-nương* có đi biết rõ ?

Tô-đại-nương nói :

— Hôm qua *Mạnh* lão-gia về, có nói chuyện cho tôi biết, không ngờ một người con gái mà cũng tham cầu phú-quí liều chết làm càn, nghĩ thật đáng cười vậy.

Hoàng-phủ-kính nói :

— Chúng tôi nghỉ bức tranh *Mạnh-lệ-quân* kia, chẳng nàng cũng có trang điểm cho thêm đẹp. Vậy mời *đại-nương* về đây là cốt để hỏi xem dung nhan *Mạnh-lệ-quân* có quả nhiên như người trong bức tranh ấy hay không ? xin *đại-nương* cho giãi-diễm.

Tô đại-nương nói :

— Dung nhan *Mạnh* tiểu-thư đẹp giống như người trong bức tranh chỉ về được thật, nhưng bức tranh chỉ về được diện-mạo, chứ chưa tả hết được tinh-thần dáng-điệu của *Mạnh* tiểu-thư xinh đẹp lạ thường, làn thu-thủy nét xuân-sơn, khi hé miệng cười trăm hoa đua nở, cho hơn người trong bức tranh nhiều lắm.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Tôi vẫn tưởng dung-nhan không bằng người trong bức tranh, ai ngờ còn hơn người trong bức tranh nhiều.

Hoàng-phủ-thiếu-hoa nay phác học, không được đẹp duyên càng liều-thu, nghĩ thật đáng tiếc !

Con *Thụy-liễu* đứng sau lưng *Tô-đại-nương*, sẽ tâm tìm cười, lấy tay trỏ *Tô đại-nương*, rồi đưa mắt nhìn *Hoàng-phủ thiếu-hoa*. *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* biết ý mới gọi con *Thụy-liễu* mà bỏi rằng :

— Sao tự-nhiên vô cớ mà mày lại cười, hay là đi tìm thấy tông-tích *Mạnh* tiểu-thư rồi chăng ?

Con *Thụy-liễu* cố cười mà rằng :

— Con nghe *Mạnh* tiểu-thư đi tương-nhận rồi !

Tô-đại-nương giật mình kinh sợ, trông mặt nhìn con *Thụy-liễu*. Con *Thụy liễu* lại càng cười to mà rằng :

— Không khi nào con dám nói ra, xin *đại-nương* chớ giận.

Vợ chồng *Hoàng-phủ-kính* và *Hoàng-phủ thiếu-hoa* đồng thành mà rằng :

— Nếu vậy thì *đại-nương* nhẫn tìm quả ! *Mạnh* tiểu-thư đi tương-nhận rồi mà sao lại cầm con nữ-tỳ không cho nói ?

Tô đại-nương bất-đắc-dĩ mới nói :

— Không phải là tôi có giấu diếm gì, nghĩ vì *Mạnh* tiểu-thư có giao-ước bề tiết-lộ ra thì không nhận nữa, cho nên nhà họ *Mạnh* mới dặn tôi đừng nói.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Bây giờ *Mạnh* tiểu-thư ở đâu ?

Tô đại-nương nói :

— *Mạnh* tiểu-thư thác là phận *Lệ* thừa-tướng.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nghe nói, mừng-rỡ bội phần mà rằng :

— Thảo nào mà khi trước quan *Lệ* thừa-tướng báo tôi rằng : « chỉ trong 3 năm nữa thì họ *Mạnh* sẽ tương-nhận » nhưng chẳng hay việc tương-nhận nầy thế nào ?

Tô-đại-nương mới thuật chuyện cho nhà *Hoàng-phủ* biết rằng ngày mồng một tháng 2 *Lệ* thừa-tướng có đến bắt mạch cho *Hàn* phu-nhân, đến ngày mồng 5 *Hàn* phu-nhân sẽ cách mặt-hoàng mà thành ra *Lệ* thừa-tướng phải nhận, vân vân.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Quan *Lệ* thừa-tướng tử-tế với tôi làm, sao bấy lâu không chịu trong nhận để cùng nhau làm lễ hoàn-hôn ?

Tô-đại-nương nói :

— *Mạnh* tiểu-thư vẫn muốn tương-nhận, nhưng sợ đàng *Lưu tiếp* báo cáo mà làm hại chăng. San nầy thấy Trung-hiếu-vương đang kiện hắt bảo-cử cuối *Lưu gián-nghị* thì cơ ý giản. Để không bằm mệnh với an-trương, lại tự tìm triều-đình tha cho họ *Lưu*, vì thế mà *Mạnh* tiểu-thư không bằng lòng, không cứu nhẹ vội.

Hoàng-phủ-thiếu-hoa nghe nói, mới phàn-nàn rằng :

— Thế là hai nhân tôi thác giục tôi lấy vợ, lại thành ra khiến cho tôi không vợ.

Hoàng-phủ-thiếu-hoa lại nói với *Tô-đại-nương* rằng :

— Tôi đến lấy bọ *Lưu*, chưng biết tranh và phong-cảo đến bọ *Mạnh*, tôi về thờ ở trong phòng, sớm khuya tâm bạn, sao chịu nhìn không vì tôi mà gỡ tô tìm-vẽ ấy ?

Tô-đại-nương nói :

— Hàn phu-nhân cũng có nói giúp cho ngài, nhưng *Mạnh* tiểu-thư cho muốn làm thiên-thường trong mấy năm nữa, để báo-đáp cái ơn tri-ngộ của thánh-thượng, rồi sau mới chịu cải-trang. Bằng nay cải-trang tương-nhận thì có 4 điều đại-tội.

Hoàng-phủ thiếu-hoa hỏi :

— Bốn điều là những điều chi ?

Tô-đại-nương nói :

— Khi quân vong thượng, bỉ-vi triều-thần, biếm loạn nam-thương, ngộ phản bôn-nhân, bốn điều đại-tội ấy thì không khỏi chết được !

Vợ chồng *Hoàng-phủ-kính* gật đầu mà rằng :

— Bốn điều ấy thì đáng to-gan thật, nhưng con 3 năm nữa cũng chẳng khỏi nào, chi-bằng tỏ tin với thánh-thượng mà xin triều-đình ân-xá cho.

Lưu-gián-nghị nghe nói, mới với *Hoàng-phủ thiếu-hoa* rằng :

— Tôi xin nhường cho *Lang-quân* ! chẳng bao lâu nữa sẽ được gặp-gỡ *Mạnh* tiểu-thư !

Hoàng-phủ-thiếu-hoa đáp rằng :

— Phu-nhân thật là người hiền-đức, bấy giờ ta sẽ cùng nhau thành-thân.

Hoàng-phủ thiếu-hoa lại nói cho mọi người biết rằng :

— Nhờ có *Mạnh* tiểu-thư mà gây dựng cho nhà ta được toàn gia phú-quí. Tiểu-thư thật là *đại-ân-nhân* của nhà ta đó !

(Còn nữa).

Certifié l'insertion ci-contre

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN